TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07/06/2018
V/v:"Ly hôn giữa chị Th và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn
2. Ông Lê Khắc Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 07 tháng 06 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2018/HNGĐ ngày 18/04/2018 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07 /2018/QĐXX-ST ngày 15/05 /2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Th , sinh năm 1991
Trú tại: Khu 9, xã Hương Xạ, huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ

-Bị đơn: Anh Phạm Thế H, sinh năm 1986
HKTT : Thôn 1, xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Hiện đang chấp hành án tại: Đội 34 phân trại 1, trại giam số 5, thuộc Tổng cục VIII – Bộ công an. Đóng trên địa bàn Nông trường thống nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Th, anh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 18/04/2018 và được bổ sung bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chị Tạ Thị Th trình bày: Chị và anh Phạm Thế H kết hôn với nhau vào ngày 23/12/2014 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Xạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc một năm thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc. Vì vậy vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2015 cho đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Mặt khác anh Hưng không lo làm ăn,

chơi bời dẫn đến phạm tội hiện đang chấp hành án tại Phân trại 1, Trại giam số 5 thuộc Tổng cục VIII Bộ công an. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Th đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Thế H.

Về con chung: Chị Tạ Thị Th và anh Phạm Thế H có một con chung là cháu Phạm Việt H sinh ngày 17/10/2015. Nay ly hôn quan điểm của chị Th đề nghị tòa án giải quyết cho chị được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Th không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 15/05/2018 anh Phạm Thế H trình bày: Anh H thống nhất với chị Th về thời điểm kết hôn, điều kiện kết hôn, thời điểm vợ chồng sống ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn của hai vợ chồng. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được chị Th có đơn xin ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh H thống nhất: Anh với chị Th có một con chung là cháu Phạm Việt H, sinh ngày 17/10/2015. Ly hôn anh H thống nhất giao cho cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Th vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H có đơn xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa. HĐXX nhận định.

[1]Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật. Hiện anh Phạm Thế H đang chấp hành án tại Trại giam số 5 thuộc Tổng cục VIII Bộ công an và tại đơn yêu cầu không hòa giải vụ án của chị Tạ Thị Th ngày 18/04/2018. Căn cứ Khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự tòa án không tiến hành hòa giải trong vụ án. Tại phiên tòa chị Th và anh H đã được tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng có đơn xin xử vắng mặt, căn cứ Khoản 1 Điều 228 tòa án xét xử vắng mặt với chị Th và anh H.

[2]Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Th và anh Phạm Thế H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 23/12/2014 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Xạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau, anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2015 cho đến nay không ai quan tâm và có trách nhiệm với ai nữa. Nay chị Th và anh H đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Th, anh H thấy rằng anh chị kết hôn và chung sống một thời gian ngắn xảy ra mâu thuẫn nhưng anh chị không tự hòa giải, hàn gắn với nhau được, anh chị đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay là khoảng thời gian dài không ai còn

quan tâm đến ai nữa. HĐXX thấy rằng mâu thuẫn của chị Th, anh H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu của chị Th, anh H là chính đáng, phù hợp pháp luật, căn cứ Điều 55 Luật HNGĐ chấp nhận cho chị Th anh H được thuận tình ly hôn.

[3]Về con chung: Chị Th, anh H có một con chung là cháu Phạm Việt H sinh ngày 17/10/2015 hiện nay cháu đang ở với chị Th. Xét yêu cầu xin nuôi con của chị Th phù hợp với ý trí của anh H nên HĐXX giao con cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H đang chấp hành án không có thu nhập nên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4]Về tài sản, công nợ chung: Chị Th, anh H không yêu cầu tòa án gải quyết nên không xét.

[5]Về án phí: Chị Tạ Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51,55, Điều 81,82, 83 Luật HNGĐ, Khoản 1 Điều 228, 238, 271, 273 BLTTDS.

1.Về hôn nhân: Cho chị Tạ Thị Th được ly hôn với anh Phạm Thế H.

2.Về con chung: Giao cháu Phạm Việt H sinh ngày 17/10/2015 cho chị Tạ Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Phạm Thế H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chưa thành niên, chị Th, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi đủ điều kiện.

3.Về án phí: Áp dụng Khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điều 6, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+Chị Tạ Thị Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2014/0001377 ngày 18/04/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa, chị Thanh đã nộp đủ tiền án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Thanh, anh Hưng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận
-Các đương sự
-VKSND huyện Thiệu Hóa
-Chi cục THA DS huyện Thiệu Hóa.
- UBND xã Hương Xạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.
-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận
-Các đương sự
-VKSND huyện Thiệu Hóa
-Chi cục THA DS huyện Thiệu Hóa.
- UBND xã Hương Xạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.
-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận
-Các đương sự
-VKSND huyện Thiệu Hóa
-Chi cục THA DS huyện Thiệu Hóa.
-UBND xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa.
-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân